

TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC THANH NIÊN THEO TÌNH THẦN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG TOÀN QUỐC LẦN THỨ XII

PGS.TS. NGUYỄN THÁI SƠN* - TRẦN BÁ LỢI**

Abstract: Raising awareness of abiding by road traffic law is one of important goals of law education. In the article proposes measures to reach the goals, consisting of recognition the purpose of education of abiding by traffic laws; renewal in teaching contents, diversification of forms and methods to raise awareness of abiding by the law.

Keywords: Traffic laws, legal education, consciously abide by traffic laws.

1. Vai trò của thanh niên (TN) và công tác TN đối với sự phát triển của đất nước trong giai đoạn hiện nay

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã xác định “Phát huy nhân tố con người trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; tập trung xây dựng con người về đạo đức, nhân cách, lối sống, trí tuệ và năng lực làm việc; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh”. Báo cáo Chính trị của Đại hội cũng xác định một trong những nhiệm vụ tổng quát cho 5 năm tới (2016-2021), “Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo (GD-ĐT), nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh phát triển, ứng dụng khoa học - công nghệ; phát huy vai trò quốc sách hàng đầu của GD-ĐT và khoa học - công nghệ đối với sự nghiệp đổi mới và phát triển của đất nước”. Để hoàn thành được những nhiệm vụ đó, toàn xã hội nói chung, phong trào Đoàn TN và công tác TN nói riêng cũng phải nhanh chóng đổi mới căn bản, toàn diện trên tất cả mọi phương diện để đáp ứng yêu cầu của giai đoạn cách mạng hiện nay.

Nước ta đang trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH theo định hướng xã hội chủ nghĩa và tăng cường hội nhập khu vực và quốc tế trên tất cả các lĩnh vực. Nền kinh tế nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước hiện nay đã đem lại nhiều thành tựu quan trọng như: đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng, tình hình chính trị - xã hội được ổn định, quốc phòng, an ninh được tăng cường, phá được thế bao vây cấm vận, mở rộng quan hệ đối ngoại với nhiều nước trong khu vực và quốc tế, nâng cao vị thế của Việt Nam... Tuy nhiên, song song với những mặt tích cực đó là những yếu tố tiêu cực, nổi bật là lối sống thực dụng, chạy theo đồng tiền, đánh mất nhân phẩm, danh dự. Lối sống ích kỷ, những tệ nạn xã hội, những

thói hư tật xấu của xã hội nói chung đã tác động đến một bộ phận TN Việt Nam, làm xuống cấp tư tưởng chính trị và đạo đức họ. Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI đã chỉ ra: “Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, địa vị; cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện vô nguyên tắc...”. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng tiếp tục khẳng định: “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí diễn biến phức tạp; khoảng cách giàu - nghèo, phân hóa xã hội ngày càng tăng, đạo đức xã hội có mặt xuống cấp đáng lo ngại, làm giảm lòng tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào Đảng và Nhà nước”. Điều đó cho thấy, thực tiễn hiện nay yêu cầu chúng ta phải kịp thời đề ra những phương hướng, giải pháp cụ thể để ngăn chặn, khắc phục, đẩy lùi hiện tượng suy thoái này.

Trong quá trình lãnh đạo, Đảng ta luôn đánh giá đúng vị trí, vai trò quan trọng của TN và công tác TN trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Nghị quyết Trung ương 4 (khóa VII) về công tác TN trong thời kỳ đổi mới đã khẳng định: “Sự nghiệp đổi mới có thành công hay không, cách mạng Việt Nam có vững bước theo con đường xã hội chủ nghĩa hay không phần lớn tùy thuộc vào lực lượng TN, vào việc bồi dưỡng, rèn luyện thế hệ TN. Công tác TN là vấn

* Trường Đại học Vinh

** Học viên Cao học 22, Chuyên ngành Chính trị học, Trường Đại học Vinh

đề sống còn của dân tộc, là một trong những nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng". Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X) "*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác TN*" tiếp tục khẳng định: "TN là lực lượng xã hội to lớn, một trong những nhân tố quan trọng quyết định tương lai, vận mệnh dân tộc; là lực lượng chủ yếu trên nhiều lĩnh vực, đảm nhận những công việc đòi hỏi hi sinh, gian khổ, sức khỏe và sáng tạo. TN là độ tuổi sung sức nhất về thể chất và phát triển trí tuệ, luôn năng động, sáng tạo, muốn tự khẳng định mình".

TN là "rường cột" của nước nhà, chủ nhân tương lai của đất nước, là lực lượng xung kích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, một trong những nhân tố quyết định sự thành bại của sự nghiệp CNH, HĐH đất nước, hội nhập quốc tế và xây dựng chủ nghĩa xã hội. TN được đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược bồi dưỡng, phát huy nhân tố và nguồn lực con người. Chăm lo, phát triển TN vừa là mục tiêu, vừa là động lực bảo đảm cho sự ổn định và phát triển vững bền của đất nước. Chăm lo, bồi dưỡng, giáo dục TN thành lớp người "vừa hồng vừa chuyên" theo tư tưởng Hồ Chí Minh là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng, vai trò quan trọng của Đoàn TN Cộng sản Hồ Chí Minh, gia đình, nhà trường và xã hội.

Đảng lãnh đạo công tác TN và trực tiếp lãnh đạo Đoàn TN Cộng sản Hồ Chí Minh. Xây dựng Đoàn TN vững mạnh là nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, là xây dựng Đảng trước một bước. Đảng đề ra đường lối, chủ trương định hướng cho TN hành động, xác định các chuẩn mực cho TN phấn đấu; xây dựng các tấm gương điển hình tiêu biểu cho TN học tập và noi theo.

Nhà nước quản lý TN và công tác TN; thể chế hoá đường lối, chủ trương của Đảng về TN và công tác TN thành pháp luật chính sách, chiến lược, chương trình hành động và cụ thể hoá trong các chương trình, kế hoạch phát triển KT-XH, bảo đảm quốc phòng, an ninh hằng năm của các cấp, các ngành.

Sự nỗ lực học tập, rèn luyện và phấn đấu không ngừng của TN theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là yếu tố quan trọng để xây dựng thế hệ TN thời kỳ mới. Mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp TN là nội dung quan trọng của công tác đoàn để giáo dục, bồi dưỡng, động viên và phát huy vai trò TN trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trước yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước, quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng và sự biến đổi nhanh chóng của khoa học - công nghệ đòi hỏi phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng

đối với công tác TN và đổi mới công tác TN nhằm chăm lo, bồi dưỡng và phát huy cao nhất vai trò, sức mạnh của TN trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến những hạn chế, yếu kém về công tác TN là do nhận thức chưa đầy đủ về vai trò, vị trí của TN và tầm quan trọng của công tác lãnh đạo Đoàn TN của các cấp ủy đảng, cán bộ, đảng viên. Nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của TN là một yếu tố quan trọng để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với TN và Đoàn TN trong giai đoạn hiện nay. Phong trào TN luôn gắn liền với sự lãnh đạo của Đảng, qua đó TN phấn đấu, rèn luyện và trưởng thành. Do đó, nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của TN để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với TN và Đoàn TN không chỉ là nhu cầu tồn tại có tính chất nguyên lý về lí luận mà còn là giải pháp thực tiễn rất quan trọng để đẩy mạnh công tác Đoàn và phong trào TN.

2. Những nội dung cần thực hiện để nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của TN, nâng cao chất lượng lãnh đạo của Đảng đối với TN

2.1. Các cấp ủy đảng cần quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng về vai trò, vị trí của TN và công tác TN trong tình hình mới. Các cấp ủy đảng cần nắm vững các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về TN và công tác TN. Trên cơ sở đó, thống nhất trong nhận thức của cấp ủy đảng, của cán bộ, đảng viên và của chi ủy trong đánh giá, nhìn nhận vị trí, vai trò của TN và xác định rõ trách nhiệm của từng cấp ủy, từng chi bộ, đảng bộ, cán bộ, đảng viên trong sự nghiệp GD-ĐT thế hệ trẻ, chăm lo xây dựng, củng cố tổ chức đoàn. Coi việc xây dựng tổ chức đoàn làm hạt nhân đoàn kết, tập hợp rộng rãi các tầng lớp TN cũng quan trọng như xây dựng tổ chức đảng. Công tác đoàn kết, tập hợp TN là một bộ phận quan trọng, không tách rời trong toàn bộ công tác dân vận của đảng, luôn luôn là nhiệm vụ cách mạng có tính chiến lược. Phong trào TN luôn gắn liền với sự lãnh đạo của Đảng, qua đó TN phấn đấu, rèn luyện và trưởng thành. Qua các phong trào, Đoàn sẽ làm tốt hơn việc tập hợp TN, bổ sung lực lượng và sức chiến đấu cho Đảng.

2.2. Đẩy mạnh việc tổ chức tuyên truyền, giáo dục TN. Thực tế xã hội cho thấy, với những đặc trưng về lứa tuổi, sức khỏe, tâm lí và nhận thức, TN thường có các hành vi, lối sống, quan niệm, cảm thụ và sáng tạo văn hoá riêng mà không phải lúc nào cũng được thừa nhận. Lối sống hay văn hoá TN là một hiện tượng văn hoá đặc biệt gắn liền với tuổi trẻ, trong đó sự sáng tạo và đổi mới luôn là những đặc trưng cơ bản làm nên bản chất của văn hoá của TN. Bên cạnh sự định hướng

cho TN tới những sự cảm thụ văn hoá lành mạnh, cần phải tin tưởng vào bản chất tốt đẹp của TN, tạo môi trường thuận lợi để giao nhiệm vụ và giúp TN vượt qua khó khăn, vươn lên trong cuộc sống.

TN là đối tượng rất dễ bị ảnh hưởng bởi thế hệ trước. Sinh thời, Hồ Chí Minh thường nhắc nhở: “Lấy gương người tốt, việc tốt để hằng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”. Cần đẩy mạnh thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, xử lý nghiêm minh cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất, vi phạm pháp luật, tạo môi trường chính trị và đạo đức lành mạnh, củng cố niềm tin cho TN. Phải phấn đấu để mỗi cán bộ, đảng viên là một tấm gương sáng về đạo đức, lối sống, nói đi đôi với làm để TN học tập và noi theo.

2.3. Phát huy vai trò xung kích của TN và Đoàn TN trong sự nghiệp CNH, HĐH đất nước. Để TN thể hiện vai trò của mình, cần tổ chức các phong trào của Đoàn TN; trong đó, phải có sự lãnh đạo của Đảng đối với Đoàn TN, Hội Liên hiệp TN, tạo ra những hoạt động sôi nổi, thiết thực nhằm cuốn hút TN. Đó là cơ hội trong thực tiễn để TN rèn luyện và thể hiện khả năng của mình. Có thể tổ chức các chủ đề như: *Xung kích lao động sáng tạo* nhằm phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của TN trong lao động; định hướng Đoàn TN phát triển “*TN tình nguyện*” theo hướng đa dạng về nội dung, nâng cao về chất lượng; phát huy vai trò xung kích của TN trong bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm bắt thông tin, chuẩn bị về ngoại ngữ, tin học, luật pháp quốc tế, bản lĩnh chính trị văn hóa, nâng cao năng lực hội nhập...

2.4. Đổi mới cách nhận thức, đánh giá phiến diện về TN và Đoàn TN. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận rõ vai trò quyết định của TN trong tiến trình lịch sử, là lực lượng có thể “dời non”, “lấp biển”. Hết lòng tin yêu TN, song Người luôn đặt TN trong tư cách là một chủ thể đang phát triển, đang được tiếp tục hoàn thiện. Điều đó có nghĩa, trong TN nói chung và trong mỗi cá thể nói riêng đều có cả mặt mạnh và mặt yếu, đều tiềm ẩn những khả năng lớn cũng như những hạn chế. Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy: “*Cần phải đi sâu vào đời sống TN, hiểu rõ tâm lý của các lớp TN và giúp đỡ họ giải quyết các vấn đề một cách thiết thực*”. Nắm được những đặc điểm chung và riêng của TN, chúng ta sẽ hiểu TN hơn, từ đó tạo tiền đề nhận thức, dự báo những mặt tiêu cực, tích

cực để động viên, nhắc nhở, thức tỉnh để họ phát huy những mặt tốt, khắc phục, ngăn ngừa những hạn chế một cách hiệu quả hơn.

Chương trình công tác của mỗi cấp ủy đảng cần xác định rõ hơn trách nhiệm lãnh đạo và xây dựng Đoàn TN vững mạnh, gắn liền với công tác xây dựng Đảng. Lãnh đạo Đảng, Đoàn các cấp, chính quyền, các đoàn thể cần cộng đồng trách nhiệm, làm tốt công tác TN. Các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên ở các tổ chức cơ sở đảng cần đổi mới trong cách nhìn nhận, đánh giá TN; từ đó, tạo được sự thống nhất trong nhận thức và đề ra các chương trình kế hoạch, giáo dục, bồi dưỡng TN, nhằm xây dựng đội ngũ TN -những chủ nhân tương lai của đất nước trưởng thành qua phong trào học tập, tu dưỡng rèn luyện và nghiên cứu khoa học. Cần tin tưởng vào trí tuệ, khả năng sáng tạo và sự nhiệt tình, năng nổ của TN. Tuy nhiên, muốn tập hợp TN tham gia vào các hoạt động trên, cần có tổ chức Đoàn. Đoàn TN Cộng sản Hồ Chí Minh là tổ chức chính trị xã hội của TN; thông qua phong trào TN, tổ chức Đoàn trưởng thành và lớn mạnh; ngược lại, tổ chức Đoàn vững mạnh sẽ tạo động lực thúc đẩy phong trào TN lên tầm cao mới. Đoàn TN là đội dự bị tin cậy, đồng thời là tổ chức quần chúng đặc thù của Đảng; do đó, sự phát triển, trưởng thành của Đoàn cũng là sự phát triển trưởng thành của Đảng trong tương lai.

2.5. Bản thân TN cần tự nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của mình, từ đó xác định nghĩa vụ đối với bản thân, gia đình, xã hội. Đảng ta đã nhận định: Một trong những thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước là đã xây dựng được thế hệ TN thời kì mới có đạo đức, có nhân cách, tri thức, sức khỏe, tư duy năng động và hành động sáng tạo; tiếp nối truyền thống hào hùng của Đảng và dân tộc, nêu cao lòng yêu nước, ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; không ngại khó khăn gian khổ, tình nguyện vì cộng đồng; có trách nhiệm với gia đình, xã hội; có ý chí vươn lên trong học tập, lao động, lập thân, lập nghiệp, làm giàu chính đáng, quyết tâm đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu; mong muốn được tin tưởng, được cống hiến cho đất nước, có việc làm, thu nhập ổn định, đời sống văn hóa tinh thần lành mạnh phong phú, môi trường sống an toàn...

Bên cạnh những mặt tích cực, hiện nay vẫn còn một bộ phận TN sống thiếu lý tưởng, giảm sút niềm tin, ít quan tâm tới tình hình đất nước, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sống thực dụng, xa rời truyền thống

(Xem tiếp trang 15)

3.2. Chú trọng bồi dưỡng NL giáo dục cho đội ngũ GVCN trường THCS. NL giáo dục được hình thành và phát triển chủ yếu qua hoạt động thực tiễn hàng ngày của GVCN. Với vai trò là “linh hồn của lớp học”, GVCN thường xuyên phải “cọ sát” với những vấn đề sôi động của cuộc sống học đường, thường xuyên phải “đối mặt” với những vấn đề đòi hỏi họ vừa phải rất bản lĩnh nhưng lại vừa phải mềm mỏng, tế nhị... Chính những điều đó đã góp phần quan trọng vào việc hình thành và phát triển NL giáo dục của GVCN. Tuy nhiên, để nâng cao NL giáo dục cho GVCN, công tác bồi dưỡng đối với đội ngũ này cũng rất cần thiết.

Việc bồi dưỡng NL giáo dục cho GVCN cần tập trung vào các NL thành phần sau đây: NL xây dựng kế hoạch giáo dục HS; NL hiểu và cảm hóa đối tượng giáo dục; NL giải quyết các tình huống giáo dục; NL tổ chức các hoạt động giáo dục HS; NL tư vấn, giúp đỡ những HS cá biệt; NL đánh giá sự phát triển nhân cách HS...

3.3. Tạo điều kiện để GVCN phát huy tốt vai trò của mình. GVCN có vai trò không thể thiếu được trong cuộc sống nhà trường, cuộc sống của một lớp học. Tuy nhiên, để đội ngũ GVCN có thể phát huy tốt vai trò của mình, họ cần có những điều kiện cần thiết. Khi còn là sinh viên sư phạm, họ phải được đào tạo về nghiệp vụ GVCN; được thực hành thường xuyên công việc của người GVCN.

Ở trường THCS, nhiệm kì của GVCN nên 4 năm (từ lớp 6-9). Trước khi chính thức là GVCN, họ phải có thời gian tập sự GVCN. Các trường THCS cần có chính sách động viên GVCN giỏi như GV giỏi. Điều quan trọng hơn là các trường THCS phải xây dựng được môi trường giáo dục lành mạnh; tạo nên sự gắn kết cộng đồng trách nhiệm giữa GVCN với GV bộ môn, giữa GVCN với phụ huynh HS...

Có thể nói, GVCN là người đóng vai trò quan trọng trong việc kết nối nhà trường với HS; là người gần gũi, tiếp xúc thường xuyên với HS; là kênh truyền đạt những mong muốn, suy nghĩ của các em với nhà trường và ngược lại. Hàng tuần, GVCN có ít nhất một tiết sinh hoạt chủ nhiệm vào cuối tuần để gặp gỡ, trao đổi với HS của mình. Nhưng hầu hết những giờ sinh hoạt chủ nhiệm còn khô khan, đơn điệu chỉ đơn thuần là nhắc nhở, xử lý các trường hợp vi phạm, ít có sự sáng tạo. Cũng bởi trọng trách nặng nề đó nên GVCN được ví như những người “làm dâu” để xử lý mọi việc làm, tình huống diễn ra trong lớp học. Như vậy, GVCN có vai trò đặc biệt trong trường

THCS, phát triển đội ngũ GVCN là một nhiệm vụ quan trọng, góp phần thực hiện việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2013). *Văn kiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*. Văn phòng Trung ương Đảng.
- [2] Phạm Minh Hạc, và các tác giả khác (1989). *Tâm lí học* (tập 2). NXB Giáo dục.
- [3] Hà Nhật Thăng - Nguyễn Đức Quang - Nguyễn Thị Kỉ (2005). *Công tác chủ nhiệm lớp ở trường phổ thông*. NXB Giáo dục.
- [4] Mạc Văn Trang (2010). *Sứ mệnh, và vai trò của người giáo viên chủ nhiệm lớp*. Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 61, tháng 10/2010.
- [5] *Luật Giáo dục*. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của *Luật Giáo dục số 44/2009/QH12* của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 4/12/2009.

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng...

(Tiếp theo trang 4)

văn hóa dân tộc... Một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng này là sự tác động của môi trường sống, sự đề cao “cái tôi”, đặt lợi ích cá nhân lên trên lợi ích tập thể, lợi ích cộng đồng. Sinh thời, Bác Hồ đã từng dạy: Nhiệm vụ của TN không phải là hỏi nước nhà đã cho mình những gì, mà phải tự hỏi mình đã làm gì cho nước nhà.

Trước những thuận lợi và khó khăn, TN Việt Nam nhận thức sâu sắc hơn nữa vị trí, vai trò và sứ mệnh của mình, nâng cao ý thức trách nhiệm, không ngừng nỗ lực, phấn đấu học tập, tu dưỡng, rèn luyện nâng cao trình độ tri thức, đạo đức cách mạng, trau dồi bản lĩnh, đi đầu trong cuộc đấu tranh chiến thắng nghèo nàn, lạc hậu, vươn lên làm chủ, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Đây chính là thể hiện sự đổi mới trong nhận thức của TN và tổ chức Đoàn TN hiện nay. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2008). *Văn kiện hội nghị lần thứ VII Ban chấp hành Trung ương khóa X*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2011). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*.
- [4] *Hồ Chí Minh toàn tập* (2000). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.